

Bản án số: 16/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 12 - 2017

V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Thước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2016/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2016 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 40/2016/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2016 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Ngọc X, sinh năm 1994 (có mặt).

Trú tại: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Ko Dong J- sinh năm 1963 (vắng mặt).

Trú tại: 55-40, T, S, Seoul Special City (Hàn Quốc)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/9/2016 và tại phiên tòa chị Võ Ngọc X trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Ko Dong Jbiết nhau thông qua mai mối, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, vào sổ đăng ký số 23 ngày 05/5/2016. Từ sau khi kết hôn đến nay, anh Jin về nước vợ chồng chị không sống chung, không liên lạc được với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị Xxác định không còn tình cảm với anh Jin nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Ko Dong J.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Xxác định không có.

Đối với anh Ko Dong J, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành các thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục Bộ luật Tố tụng dân sự quy định, Bộ Tư pháp đã có gửi văn bản thông báo, ủy thác tổng đạt các văn

bản tố tụng của Tòa án cho anh Ko Dong J, nhưng anh Ko Dong J không có văn bản, ý kiến gì phản hồi gửi đến Tòa án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa: Về tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Võ Ngọc X được ly hôn với anh Ko Dong J; Chi phí tố tụng và án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình chị Võ Ngọc X phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của Chị X đối với anh Ko Dong J được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn theo quy định điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do anh Ko Dong J là người nước ngoài (Hàn Quốc) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Trong quá trình giải quyết, do anh Ko Dong J đang cư trú tại Hàn Quốc nên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tiến hành các thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định Luật Tương trợ tư pháp. Bộ Tư pháp đã gửi kèm Công văn số 1847/LS-QHLS ngày 03/5/2017 và Công văn số 1883/CH-BTP ngày 06/10/2017 xác định đã chuyển hồ sơ ủy thác của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau để tổng đạt cho anh Ko Dong J. Tòa án đã triệu tập anh Ko Dong J tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất vào ngày 28/6/2017, lần thứ 02 vào ngày 22/12/2017 nhưng anh Ko Dong J vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình, cũng không cung cấp tài liệu gì cho Tòa án. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Ko Dong J.

[2] Về nội dung, thấy rằng giữa Chị X và anh Ko Dong J có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2016 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Chị X cho là vợ chồng không có chung sống gần gũi với nhau nhiều. Từ khi anh Ko Dong J trở về nước, có lần anh Jin điện thoại nói với chị hủy hôn rồi sau đó không liên hệ được nên không biết được tin tức gì về nhau, đến nay tình cảm của chị không còn đối với anh Jin do cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc nên Chị X xin được ly hôn. Nhận thấy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được nếu để kéo dài sẽ không mang lại hạnh phúc cho cả đôi bên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của Chị X cho chị được ly hôn với anh Ko Dong J.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung Chị X xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Chị X phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 3 Điều 153, Điều 227, Điều 228, Điều 474, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Luật Trưng trợ tư pháp năm 2007; Pháp lệnh quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Ngọc X, cho Chị Xđược ly hôn với anh Ko Dong J.

2. Về con chung, tài sản chung, phần nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

3. Chi phí ủy thác tư pháp chị Võ Ngọc X phải chịu. Ngày 24/10/2016 Chị Xđã dự nộp 150.000 đồng theo Biên lai thu số 0000502 và ngày 01/9/2017 Chị Xđã dự nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0000622 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Xphải chịu 200.000 đồng. Ngày 14/9/2016 Chị Xcó dự nộp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 000928 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Võ Ngọc X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Ko Dong Jvắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Liên